

Số: 1122/FOSCO-TCKT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 12 năm 2016

V/v báo cáo về sử dụng lao động, chế độ
tiền lương tháng 11/2016 của Công ty FOSCO.

Kính gửi: - Ủy Ban Nhân dân Thành phố
- Sở Lao động Thương binh và Xã hội TP

Căn cứ văn bản số 4834/UBND-CNN ngày 13 tháng 09 năm 2013 của Ủy ban Nhân dân Thành phố về tăng cường quản lý doanh nghiệp nhà nước.

Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ Cơ quan Nước ngoài (FOSCO) xin báo cáo về tình hình sử dụng lao động, chế độ tiền lương của người lao động và viên chức quản lý của Công ty FOSCO trong tháng 11 năm 2016 như sau:

A. Đối với Viên chức quản lý:

1/- Tổng số viên chức quản lý doanh nghiệp chuyên trách: 10 người trong đó ông Nguyễn Tấn Tài (đã mất), Ông: Phan Tiến Công, Phạm Ngọc Hữu ; bà Phan Thị Thanh Xuân (nghỉ hưu)

- Tổng thu nhập phát sinh của viên chức quản lý chuyên trách trong tháng 11/2016: 220 090 478 đồng.

- Thu nhập bình quân của viên chức quản lý chuyên trách trong tháng 11/2016: 22 009 048 đồng.

2/- Tổng số kiểm soát viên chuyên trách: 03 người trong đó Ông Lương Thanh Điền và bà Trần Thị Ngọc Dung đã chuyển qua hưởng Quỹ lương của người lao động.

- Tổng thu nhập phát sinh của kiểm soát viên chuyên trách trong tháng 11/2016: 21 740 526 đồng.

- Thu nhập bình quân của 1 kiểm soát viên chuyên trách tại Công ty FOSCO trong tháng 11/2016: 7 246 842 đồng.

B. Đối với người lao động:

- Tổng số lao động định mức năm 2016: 222 người

- Tổng số lao động thực tế sử dụng tháng 11/2016: 209 người

- Tổng số lao động tham gia BHXH, BHYT, BHTN: 187 người

- Tổng quỹ lương thực chi trong tháng 11/2016: 2.497.000.000 đồng

- Thu nhập bình quân của người lao động trong tháng 11/2016: 11 948 000 đồng

(Đính kèm biểu số 1 và số 2 theo quy định).

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐTV;
- KSV;
- BTGD;
- Lưu: VP, P.TCKT, TL; BHXH, Ô. Trú.

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN TƯỜNG MINH

**TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG,
 TIỀN LƯƠNG NGƯỜI LAO ĐỘNG THÁNG 11 NĂM 2016**

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Số liệu
1	Tổng số lao động định mức	người	222
1.1	Lao động Việt Nam	người	208
1.2	Lao động Nước ngoài	người	14
2	Tổng số lao động thực tế sử dụng	người	209
2.1	Lao động Việt Nam	người	196
2.2	Lao động Nước ngoài	người	13
3	Số lao động tham gia BHXH, BHYT, BHTN	người	187
4	Tổng số lao động phân theo loại HĐLĐ	người	209
4.1	- Số lao động ký HĐLĐ từ đủ 3 tháng trở lên trong đó:	người	194
	+ HĐLĐ không xác định thời hạn	người	153
	+ HĐLĐ từ đủ 12 tháng đến dưới 36 tháng	người	34
	+ HĐLĐ dưới 12 tháng	người	7
4.2	- Số lao động mùa vụ (không ký HĐLĐ)	người	15
5	Tổng số lao động phân theo tính chất công việc	người	209
5.1	- Số lao động trực tiếp	người	158
5.2	- Số lao động gián tiếp	người	51
6	Quý lương thực chi trong tháng	Triệu đồng	2,497
6.1	- Lao động VN	Triệu đồng	1,761
6.2	- Giáo viên NN	Triệu đồng	736
7	Tiền lương bình quân toàn công ty	tr,đ/người/tháng	11.948
7.1	Tiền lương bình quân của lao động ký HĐLĐ từ đủ 3 tháng trở lên	tr,đ/người/tháng	12.018
7.2	Tiền lương bình quân của lao động mùa vụ	tr,đ/người/tháng	11.02
7.3	Tiền lương bình quân lao động trực tiếp	tr,đ/người/tháng	12.52
7.4	Tiền lương bình quân lao động gián tiếp	tr,đ/người/tháng	10.18

Ghi chú:

- _ Lao động định mức năm 2016: 222 người
- _ Mục 1: Tổng số lao động định mức bao gồm: 14 giáo viên nước ngoài
- _ Mục 2: Lao động tháng 11/2016 bao gồm 13 người giáo viên nước ngoài trong đó: 3 người không HĐLĐ
- _ Mục 7: Tiền lương bình quân toàn công ty: Quý lương thực tế trong tháng (mục 6) / tổng số lao động thực tế sử dụng (mục 4)

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 12 năm 2016

Người lập biểu



Nguyễn Thị Phương Thảo

Tổng giám đốc



Nguyễn Trương Minh